

Số: 1486/2026/TB-TA

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2026

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM**

Căn cứ các điều 48, 268 và 486 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy Quyết định sơ thẩm số 438/2026/QĐST-DS ngày 11/8/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, tỉnh Gia Lai có nhầm lẫn trong quá trình đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

- Về nội dung tại dòng thứ 07 tính từ trên xuống (trang số 02) của Quyết định nêu trên đã ghi:

“69.300.000 đồng (*sáu mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng*) sung vào Ngân sách Nhà nước”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“34.650.000 đồng (*ba mươi tư triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) sung vào Ngân sách Nhà nước”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Lomg Nhiên

Số: 438/2026/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 11 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 375/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2026,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Ngọc C, sinh ngày 02/02/1970

Căn cước công dân số: 052070019428 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 03/7/2021.

Quê quán: Phường T, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: Khu phố A, phường T, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Ông Phan Văn T, sinh ngày 10/8/1978

Căn cước công dân số: 052078004504 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/02/2023.

Quê quán: Phường H, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường H, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Trần Ngọc C số tiền 1.910.000.000 đồng (*một tỷ chín trăm mười triệu đồng*), ông T không phải trả lãi suất.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn T tự nguyện chịu 69.300.000 đồng (sáu mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Hoàn trả ông Trần Ngọc C 34.650.000 đồng (ba mươi tư triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000362 ngày 09/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Long Nhiên